UBND XÃ ĐẠI ĐỒNG
BAN CHỈ HUY
PHÒNG THỦ DÂN SỰ

Số: 02/PA-PTDS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đại Đồng, ngày 03 tháng 7 năm 2026

PHƯƠNG ÁN
Ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro năm 2026

Thực hiện Kế hoạch số 144/KH-UBND ngày 25/6/2026 của UBND xã Đại Đồng về phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn năm 2026.

Thực hiện các Quyết định của UBND xã: Số 178/QĐ-UBND ngày 27/3/2026 về việc thành lập Đội xung kích phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn xã Đại Đồng; số 179/QĐ-UBND ngày 27/3/2026 về việc thành lập Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã Đại Đồng.

Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã Đại Đồng xây dựng Phương án ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro năm 2026, nội dung cụ thể như sau:

I. GIỚI THIỆU CHUNG

1. Đặc điểm tự nhiên và dân sinh - kinh tế - xã hội

1.1. Đặc điểm tự nhiên

1.1.1. Vị trí địa lý

Xã Đại Đồng nằm ở phía Bắc tỉnh Hưng Yên, xã có vị trí địa lý như sau: Phía Đông giáp với xã Cẩm Giàng, tỉnh Hải Phòng; phía Tây giáp xã Lạc Đạo, tỉnh Hưng Yên; phía Nam giáp với phường Thượng Hồng và phường Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên; phía Bắc giáp phường Ninh Xá và phường Trạm Lộ, tỉnh Bắc Ninh. Diện tích tự nhiên 2.534,63ha, trong đó đất nông nghiệp là 2090,3ha, tổng dân số 32.147 người.

Trên địa bàn xã có 02 đường giao thông lớn là đường sắt Hải Phòng- Hà Nội và ĐT385 đi qua.

1.1.2. Đặc điểm địa hình

Địa hình của xã thấp dần từ Tây Bắc xuống Đông Nam. Do địa hình cao thấp đan xen, khi có mưa lớn thường xảy ra úng cục bộ ảnh hưởng đến sản xuất và sinh hoạt của nhân dân.

1.2. Đặc điểm dân sinh, kinh tế- xã hội và cơ sở hạ tầng

1.2.1. Dân cư

Tổng số dân cư trên địa bàn xã là 32.147 người trong đó: Dân số nam là 16.221 người, dân số nữ là 15.926 người.

Cơ cấu theo độ tuổi: Trẻ em dưới 16 tuổi là 7.833 người; thanh niên và trung niên từ 16 đến 64 tuổi là 20.592 người; người già trên 65 tuổi là 3.722 người.

Số người trong độ tuổi lao động 20.930 người, trong đó: Nam từ 18-60 là 10.503 người, nữ từ 18-55 là 10.427 người.

1.2.2. Kinh tế - Xã hội

Thực hiện tốt nhiệm vụ phòng, chống lụt bão, chống úng, bảo vệ an toàn hệ thống công trình thủy lợi. Tiến hành xây dựng phương án phòng chống lụt bão của xã; đôn đốc các thôn thực hiện phương án phòng chống lụt bão của địa phương đặc biệt chú ý đến việc xác định vị trí điểm đặt máy bơm dã chiến, khoanh vùng trũng cục bộ, giải tỏa rau bèo vật cản, khơi thông dòng chảy; giải tỏa các vi phạm công trình thủy lợi. Kết quả trong năm đã thực hiện tốt nhiệm vụ phòng, chống lụt bão, chống úng, bảo vệ an toàn hệ thống công trình thủy lợi.

1.3. Cơ sở hạ tầng, vật chất

Công trình công cộng: Hệ thống trường học trên địa bàn xã đã và đang được đầu tư xây dựng. Đầu tư xây dựng trường học kiên cố ngày càng hoàn thiện theo Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới, đảm bảo điều kiện dạy và học ngày một tốt hơn. Hiện nay, trên địa bàn xã có 03 trường mầm non công lập, 01 trường mầm non tư thục và 02 cơ sở mầm non; 02 trường tiểu học công lập; 02 trường THCS công lập; 01 trưởng tiểu học và THCS liên cấp công lập; 01 trường THPT tư thục. Toàn xã có 20 nhà văn hóa thôn, trong đó 15 nhà văn hoá thôn được xây dựng kiên cố, còn 5 thôn nhà văn hóa cũ, xuống cấp. Các công trình công cộng đều đảm bảo an toàn khi được huy động là nơi ẩn trú an toàn cho cư dân khi có tình huống thiên tai xảy ra.

- Về đường thủy: Trên địa bàn xã không có hoạt động giao thông đường thủy.

- Nhà ở kiên cố có thể tận dụng làm nơi trú ẩn an toàn, toàn xã có 8.193 ngôi nhà; đường nhựa trục chính của xã và thôn được bê tông hoá là 206,34 km.

- Về hệ thống công trình thủy lợi:

+ *Về trạm bơm*: Trên địa bàn xã, công ty TNHH MTV KTCTTL giao Xí nghiệp KTCTTL Văn Lâm quản lý và khai thác 27 trạm bơm tưới, tiêu và tưới tiêu kết hợp.

+ *Hệ thống kênh mương:* Hệ thống kênh mương trên địa bàn xã dài tổng số là 379,13km, trong đó Xí nghiệp KTCTTL Văn Lâm quản lý là 50,15km, xã được phân cấp quản lý 328,98km.

- Về hệ thống lưới điện: Đã đồng bộ với hệ thống điện các khu, cụm dân cư theo quy hoạch, đảm bảo yêu cầu kỹ thuật của cả hệ thống lưới điện trên địa bàn xã; hiện nay hệ thống lưới điện trên địa bàn xã đã bàn giao cho ngành điện khai thác, quản lý nên rất đảm bảo chất lượng và an toàn.

- Hệ thống nước sinh hoạt: Trên địa bàn xã có 03 đơn vị cung cấp nước sạch, 100% dân số khu vực nông thôn được sử dụng nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh.

- Hệ thống thông tin liên lạc: Hiện nay trên địa bàn các thôn đều có

Trạm phát thanh và được trang bị đầy đủ loa phóng thanh về các khu dân cư để thông tin liên lạc rộng rãi trong nhân dân.

(Chi tiết có bảng 1 kèm theo)

2. Tình hình phòng, chống thiên tai trên địa bàn xã

- Xã Đại Đồng không có đê, vì vậy xác định công tác phòng, chống úng nội đồng và tiêu thoát nước tại các khu công nghiệp, khu dân cư tập trung… là một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong mùa mưa bão. Ngoài ra trên địa bàn xã có nhiều doanh nghiệp tư nhân và làng nghề phát triển nên trong quá trình sản xuất, kinh doanh cháy nổ, mất an toàn lao động…dễ xảy ra. Ban chỉ huy Phòng thủ dân sự xã luôn xác định làm tốt công tác PCTT&TKCN nhằm đảm bảo an toàn cho đời sống và sản xuất của nhân dân, phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế- xã hội chung của xã là nhiệm vụ quan trọng.

- Những bài học kinh nghiệm được rút ra: Xây dựng Kế hoạch phòng, chống thiên tai; Phương án ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro; Phương án chống úng nội đồng... hằng năm phải cụ thể, chi tiết và sát thực, kiện toàn và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên Ban Chỉ huy từ xã, thị trấn và các đơn vị liên quan.

- Công tác chỉ đạo điều hành, thực hiện nhiệm vụ phòng, chống thiên tai được cấp ủy, chính quyền, các ngành và địa phương chủ động triển khai thực hiện nên góp phần hạn chế thiệt hại do thiên tai gây ra. Các thôn đã phát huy tốt sử dụng lực lượng tại chỗ trong công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn theo sự chỉ đạo của cấp trên.

- Nhận định về nguy cơ những loại hình thiên tai trong thời gian tới: những năm gần đây do ảnh hưởng của biến đổi khí hậu, tình hình thời tiết diễn biến bất thường, không tuân theo quy luật, các hiện tượng giông tố, lốc xoáy, sét, nắng nóng, rét đậm, rét hại, mưa lớn, ngập lụt xảy ra nhiều hơn và phạm vi ảnh hưởng ngày càng lớn hơn, nguy hiểm hơn, bão mạnh đã và đang có chiều hướng gia tăng, đường đi và diễn biến của bão ngày càng phức tạp, khó lường.

3. Đánh giá rủi ro thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai

3.1. Đánh giá thiên tai

- Về mưa, lũ: Tổng lượng mưa cả năm 2025 là 1.533mm, mưa tập trung chủ yếu từ tháng 6 đến tháng 10, đặc biệt có năm rơi vào tháng 11 gây ngập úng cục bộ một số diện tích trũng.

- Về bão, áp thấp nhiệt đới: chịu ảnh hưởng từ 3-5 trận bão và áp thấp nhiệt đới (thời gian từ tháng 6 - tháng 11 hằng năm) gây ngập úng diện tích trũng nhưng gây thiệt hại đến sản xuất nông nghiệp.

- Do ảnh hưởng của biến đổi khí hậu, tình hình thời tiết diễn biến bất thường, không tuân theo quy luật, các hiện tượng giông tố, lốc xoáy, sét, nắng nóng, rét đậm, rét hại, xảy ra nhiều hơn và phạm vi ảnh hưởng ngày càng lớn hơn, nguy hiểm hơn, ảnh hưởng đến sản xuất và sinh hoạt của người dân.

3.2. Đánh giá năng lực ứng phó thiên tai

3.2.1. Về lực lượng

- Ban chỉ huy Phòng thủ dân sự xã được thàn lập theo Luật Phòng thủ dân sự, có nhiệm vụ tham mưu UBND xã hoạt động phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, chỉ huy, điều hành trên phạm vi toàn xã.

- UBND xã giao Ban Chỉ huy Quân sự xã, Công an xã là lực lượng chủ chốt trong công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn: Ban Chỉ huy quân sự xã xây dựng kế hoạch hiệp đồng với các đơn vị, tổ chức lực lượng, phương tiện, phân công khu vực cụ thể thực hiện nhiệm vụ phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn theo kế hoạch thống nhất của từng địa phương. Công an xã xây dựng kế hoạch ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn theo chỉ đạo của Công an tỉnh và UBND xã; huy động khoảng 6 cán bộ, chiến sỹ phối hợp làm nhiệm vụ phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

- Các phòng, ngành, đơn vị liên quan xây dựng tổ, đội xung kích phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, sẵn sàng tham gia công tác phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai thuộc đơn vị mình và sẵn sàng chi viện cho các địa phương khi có yêu cầu.

- Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thành lập, kiện toàn Ban chỉ huy Phòng thủ dân sự xã, triển khai công tác PCTT và TKCN ở đơn vị.

- Lực lượng tại chỗ:

+ Bố trí lực lượng trong công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn với tổng quân số là 181 người, gồm: dân quân tự vệ, các đoàn hội của xã, y tế, các các bộ của xã của thôn… với quân số được bố trí phù hợp với yêu cầu, tình hình của từng địa phương.

+ Mỗi thôn xây dựng lực lượng tại chỗ quân số 5 người.

+ Mỗi cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nhỏ: Xây dựng 01 Tiểu đội xung kích cơ động trở lên, quân số từ 10 đến 15 người, tùy theo quy mô quân số của đơn vị.

+ Ngoài ra, UBND xã có thể huy động nhân lực, phương tiện của các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trên địa bàn.

- Lực lượng cơ động:

+ Xã xây dựng 01 đội xung kích phòng, chống thiên tai quân số 184 người *(Theo hướng dẫn tại Quyết định số 08/QĐ-TWPCTT ngày 27/3/2020 của Ban Chỉ*

đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai về việc ban hành hướng dẫn xây dựng và củng cố đội xung kích phòng chống thiên tai cấp xã).

3.2.2. Phương tiện, vật tư, trang thiết bị và hậu cần

- Vật tư: UBND xã huy động vật tư dụng cụ có sẵn trong nhân dân: Cây, phên nứa, rơm khô, mai, cuốc, xẻng, bao tải, quang gánh, xe thô sơ, máy phát điện..., giao mỗi hộ gia đình chuẩn bị 2 bao tải và đất đóng sẵn để khi cần có thể huy động được ngay (*Do các thôn quy định cụ thể*): 41 ôtô tải trọng tải từ 1-10 tấn; 01 xe cứu thương; 12 xe ô tô từ dưới 16 chỗ; 5 xe ô tô đến 40 chỗ; 16 máy xúc, ủi, lật; 42 máy cưa; 8 máy phát điện; giao phòng Kinh tế xã lập kế hoạch và bản cam kết, đăng ký dự lệnh tới cơ quan chủ xe chuẩn bị đủ xăng dầu, người lái, khi cần điều động làm nhiệm vụ tối thiểu 15 ngày.

- Hậu cần: UBND xã hợp đồng với doanh nghiệp, cá nhân trên địa bàn chuẩn bị sẵn một lượng hàng tiêu dùng thiết yếu để cung cấp khi cần thiết; chỉ đạo các Trạm Y tế trên địa bàn tổ chức dự trữ cơ số thuốc và viên khử khuẩn làm sạch vệ sinh môi trường trước mùa mưa bão.

(Chi tiết có bảng 2 kèm theo)

3.3. Đánh giá về tình trạng dễ bị tổn thương

Khi có thiên tai xảy ra các đối tượng dễ bị tổn thương như: Trẻ em, người cao tuổi, phụ nữ đang mang thai, người khuyết tật, người bị bệnh hiểm nghèo sẽ gặp khó khăn trong việc sơ tán dân đến nơi trú ẩn an toàn. Vì vậy cần phải ưu tiên cho những đối tượng này. Đảm bảo đưa các đối tượng này thoát khỏi vùng nguy hiểm là đầu tiên trong công tác sơ tán di dời dân.

(Chi tiết có bảng 3 kèm theo)

II. CƠ SỞ PHÁP LÝ, MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU CỦA PHƯƠNG ÁN

1. Cơ sở pháp lý

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;
- Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19/6/2013; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều ngày 17/6/2020; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường ngày 11/12/2025;
- Luật Phòng thủ dân sự ngày 20/6/2023; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 11 Luật về quân sự, quốc phòng ngày 27/6/2025;
- Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ số 55/2024/QH15 ngày 29/11/2024;
- Nghị quyết 1666/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Hưng Yên năm 2025;

- Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều;

- Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 về quy định phận định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và môi trường;

- Nghị định số 200/2025/NĐ-CP ngày 09/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng thủ dân sự;

- Quyết định số 05/2020/QĐ-TTg ngày 31/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định mực nước tương ứng với các cấp báo động lũ trên các sông thuộc phạm vi cả nước;

- Nghị định 78/2021/NĐ-CP ngày 01/8/2021 của Chính phủ về thành lập và quản lý Quỹ phòng, chống thiên tai;

- Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 07/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chương trình cập nhật phân vùng rủi ro thiên tai, lập bản đồ cảnh báo thiên tai, đặc biệt là các thiên tai liên quan đến bão, nước dâng do bão, lũ, lũ quét, sạt lở đất, hạn hán, xâm nhập mặn;

- Quyết định số 2693/QĐ-TTg ngày 11/12/2025 của Thủ tướng chính phủ về việc ban hành Kế hoạch phòng thủ dân sự quốc gia giai đoạn 2026 - 2030;

- Quyết định số 18/2021/QĐ-TTg ngày 22/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về dự báo, cảnh báo, truyền tin thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai;

- Quyết định số 02/QĐ-TWPCTT ngày 18/02/2020 của Ban chỉ đạo Trung ương về phòng chống thiên tai về việc ban hành Sổ tay hướng dẫn xây dựng phương án ứng phó tương ứng với các cấp độ rủi ro thiên tai.

2. Mục đích

- Hạn chế tới mức thấp nhất thiệt hại do thiên tai gây ra đặc biệt là người, tài sản và các công trình trọng yếu. Kịp thời sơ tán, di dời dân khu vực xung yếu có nguy cơ cao bị ảnh hưởng của thiên tai nhất là các đối tượng dễ bị tổn thương.

- Nhằm tuyên truyền, giáo dục, cung cấp kiến thức về phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và tác động của nó đến an toàn tính mạng và tài sản của địa phương.

- Xác định rõ trách nhiệm của tổ chức, cá nhân thuộc địa phương trong hoạt động phòng, chống thiên tai, sự cố, tìm kiếm cứu nạn theo quy định của pháp luật.

- Chủ động phòng ngừa - ứng phó kịp thời để giảm thiểu thiệt hại về người và tài sản do thiên tai gây ra; đồng thời khắc phục khẩn trương, hiệu quả sau thiên tai, sự cố.

- Nâng cao năng lực xử lý tình huống, sự cố, chỉ huy, điều hành tại chỗ để ứng phó với thiên tai, sự cố, tìm kiếm cứu nạn hiệu quả.

- Nâng cao nhận thức cộng đồng trong "*Quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng*" để phát huy ý thức tự giác, chủ động phòng, chống thiên tai của cá nhân, tổ chức, cơ quan, đoàn thể trên địa bàn xã.

3. Yêu cầu

- Quán triệt và thực hiện có hiệu quả phương châm "*bốn tại chỗ*" (*chỉ huy tại chỗ; lực lượng tại chỗ; phương tiện, vật tư tại chỗ; hậu cần tại chỗ*).

- Bảo vệ an toàn tính mạng và tài sản của nhân dân, tài sản của nhà nước, giữ gìn trật tự an ninh, an toàn xã hội; bảo đảm an toàn hệ thống thủy lợi.

- Đảm bảo giao thông được thông suốt trong mọi tình huống; hoàn thành hệ thống thông tin liên lạc từ xã đến thôn.

- Người dân theo dõi chăt chẽ diễn biến của thiên tai, nghiêm chỉnh chấp hành các mệnh lệnh, hướng dẫn cảnh báo của chính quyền, của cơ quan chức năng; đồng thời nâng cao ý thức chủ động, tự giác tham gia cũng chính quyền, các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể ở địa phương trong công tác phòng, chống, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai.

- Cung cấp thông tin kịp thời, phối kết hợp việc lồng ghép vào quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

III. NỘI DUNG PHƯƠNG ÁN

1. Mục tiêu

- Huy động mọi nguồn lực để chủ động ứng phó có hiệu quả trước mọi tình huống thiên tai có thể xảy ra trên địa bàn xã, từ đó hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại về người, tài sản, phá hoại tài nguyên thiên nhiên, môi trường, di sản văn hóa, kết cấu hạ tầng và các công trình trọng yếu do thiên tai gây ra; góp phần quan trọng phát triển bền vững kinh tế - xã hội của xã.

- Các phòng, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan của xã và các thôn, trên cơ sở phương án tổng thể của xã, chủ động xây dựng, rà soát phương án của địa phương, đơn vị mình sát với tình hình thực tế của địa phương, đơn vị nhằm ứng phó kịp thời, đạt hiệu quả với từng tình huống mà thiên tai gây ra.

2. Phương châm ứng phó thiên tai

- Nâng cao năng lực ứng phó với rủi ro thiên tai như: bão, lũ, mưa lớn, mưa đá, lốc, sét, hạn hán, nắng nóng, rét đậm rét hại, sương muối, động đất, sạt lở đất và các hiện tượng khí tượng thủy văn nguy hiểm.

- Đảm bảo an toàn về người và tài sản của nhân dân, chủ động sơ tán dân ra khỏi vùng nguy hiểm, hạn chế thấp nhất mọi rủi ro gây ra; đảm bảo an ninh trật tự trong quá trình xử lý, ứng phó với rủi ro thiên tai.

- Các ngành, các địa phương thực hiện việc xây dựng phương án ứng phó với các loại hình và cấp độ rủi ro của thiên tai cụ thể, chi tiết sát thực tế địa phương mình, ngành mình; từ đó tổ chức thực hiện tốt phương án ứng phó cụ thể, có hiệu quả với các loại hình thiên tai theo cấp độ rủi ro, nhất là những loại

hình thiên tai có cấp độ mạnh, nguy hiểm có thể xảy ra trên địa bàn xã. Thực hiện có hiệu quả phương châm "*4 tại chỗ*".

- Bảo đảm an toàn cho các công trình quan trọng về An ninh Quốc gia, phòng, chống thiên tai, công trình trọng điểm trên địa bàn xã, đảm bảo các công trình giao thông, thông tin liên lạc hoạt động thông suốt.

- Tăng cường phối hợp chặt chẽ giữa Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã với các cấp, các ngành, địa phương trong chỉ đạo, chỉ huy phòng chống, ứng phó thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; huy động nguồn nhân lực, vật tư, phương tiện, nhu yếu phẩm cần thiết theo phương châm "*4 tại chỗ*" để ứng phó với thiên tai.

- Đảm bảo an toàn vệ sinh dịch tễ, khống chế dịch bệnh sau khi thiên tai đi qua.

3. Xác định đối tượng, phạm vi tác động của các loại hình thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai trên địa bàn xã

3.1. Các khu vực trọng điểm xung yếu: *(Chi tiết có bảng 4 kèm theo)*

3.2. Tổng hợp lực lượng dự kiến huy động: *(Chi tiết có bảng 2 kèm theo)*

3.3. Tổng hợp phương tiện dự kiến huy động: *(Chi tiết có bảng 2 kèm theo)*

3.4. Tổng hợp phương tiện dự kiến huy động bảo vệ công trình trọng điểm: *(Chi tiết có bảng 2 kèm theo)*

3.5. Tổng hợp vật tư, lương thực, nước uống, nhu yếu phẩm thiết yếu: *(Chi tiết có bảng 5 kèm theo)*

4. Xây dựng phương án ứng phó với các loại hình thiên tai tương ứng theo cấp độ rủi ro thiên tai

4.1. Phương án ứng phó áp thấp nhiệt đới, bão và siêu bão

Phương án ứng phó với bão, áp thấp nhiệt đới trên địa bàn xã được xây dựng theo cách tiếp cận của phương án ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai, bảo đảm phù hợp với Luật Phòng, chống thiên tai, Luật Phòng thủ dân sự, Nghị định số 200/2025/NĐ-CP và Quyết định số 18/2021/QĐ-TTg. Nội dung phương án tập trung vào yêu cầu chỉ huy thống nhất, chủ động phòng ngừa từ sớm, ứng phó kịp thời, ưu tiên bảo vệ tính mạng Nhân dân, an toàn cửa sông, cống, trạm bơm, vùng nuôi trồng thủy sản và các công trình hạ tầng thiết yếu.

4.2. Phương án ứng phó với bão, áp thấp nhiệt đới, mưa lớn, lũ, ngập lụt.

4.2.1. Đối với mưa lớn, lũ, ngập lụt ở cấp độ rủi ro thiên tai cấp độ 1

a) Thời điểm ứng phó: từ tháng 5 đến tháng 10 hàng năm.

b) Lực lượng ứng cứu: Quân đội, Công an, Dân quân tự vệ và lực lượng tại chỗ của xã.

c) Phương tiện, trang thiết bị: Các loại xuống, áo phao cứu sinh, phao bè, áo phao, máy bơm nước, máy phát điện và các trang thiết bị khác.

d) Phương án phòng, chống, ứng phó: Toàn bộ hoạt động của các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị của xã, các thôn trên địa bàn xã sẵn sàng ứng phó.

Với các loại hình thiên tai như bão hay áp thấp nhiệt đới đều có thể gây ra mưa và gió; tùy theo cấp độ rủi ro tương ứng với mức độ gây hại khác nhau và biện pháp ứng phó khác nhau. Khi xảy ra mưa lớn, gây ngập úng sẽ triển khai ứng phó theo Phương án chống úng lụt toàn xã. Khi xảy ra lũ trên hệ thống sông Bắc Hưng Hải có nguy cơ gây ngập úng diện tích ven bờ sông thuộc thôn Khuốc Bến (nay là thôn Tân Hưng) và Sầm Khúc (nay là thôn Mỹ Thanh).

đ) Công tác chỉ đạo

- Thực hiện công tác trực ban, theo dõi chặt chẽ diễn biến của bão (ATNĐ) và các thông tin, chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Trung ương về Phòng chống thiên tai và Công điện của tỉnh.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động để nhân dân nắm rõ Luật phòng chống thiên tai, nhận thức đúng mức sự nguy hiểm của thiên tai, tránh tư tưởng chủ quan. Xác định ý thức tự cứu mình của mọi người, mọi nhà chính là việc phát huy cao độ sự nỗ lực của toàn dân theo phương châm "*4 tại chỗ*".

- Thành lập Ban chỉ huy phòng Thủ dân sự xã và phân công nhiệm vụ cho từng thành viên.

- Rà soát, thống kê toàn bộ vật tư, phương tiện, nhân lực, các điều kiện cần thiết và xây dựng phương án ứng phó với các loại hình thiên tai theo từng ngành, từng đơn vị hành chính quản lý theo phương châm "*4 tại chỗ*" đảm bảo chủ động ứng phó khi có sự cố xảy ra; có kế hoạch cụ thể trước, trong và sau khi xảy ra thiên tai. Đảm bảo an toàn tuyệt đối cho người, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại về tài sản của Nhà nước và nhân dân.

- Kiểm kê, đánh giá, mua bổ sung dụng cụ cần thiết để trang bị đầy đủ cho lực lượng tham phòng, chống thiên tai.

- Tăng cường công tác chỉ đạo, xử lý triệt để các vi phạm pháp luật về công trình thủy lợi để từ đó phát huy được vai trò, năng lực, nhiệm vụ thiết kế của công trình, tăng khả năng phục vụ, yêu cầu sử dụng của công trình.

- Đảm bảo thông tin liên lạc thông suốt trong quá trình cảnh báo, dự báo, chỉ đạo ứng phó và khắc phục hậu quả khi có thiên tai xảy ra.

- Phòng Kinh tế xã:

+ Tham mưu UBND xã chỉ đạo các đơn vị chuyên môn theo dõi chặt chẽ diễn biến hệ thống công trình thủy lợi trên địa bàn xã, thực hiện nghiêm quy trình, chế độ vận hành công trình thủy lợi, sẵn sàng các điều kiện cần thiết để ứng phó sự cố có thể xảy ra.

+ Phối hợp các đơn vị chuyên môn liên quan, các đơn vị cấp nước và các thôn trong việc cung cấp nước sinh hoạt cho người dân khi thiên tai xảy ra.

+ Phối hợp với các cơ quan cấp trên, các địa phương và người dân trong việc đảm bảo an toàn trong sản xuất nông nghiệp như chăn nuôi, trồng trọt khi mưa lớn, lũ, ngập lụt xảy ra với phương châm "*Xanh nhà hơn già đồng*".

+ Tổng hợp thông tin, báo cáo để tham mưu Chủ tịch UBND xã, Ban chỉ huy Phòng thủ dân sự xã chỉ đạo phòng, chống ngập úng, lũ cho công trình và các tình huống sự cố khẩn cấp.

+ Xây dựng kế hoạch dự trữ hoàng hóa, kịp thời ứng cứu khi có sự cố thiên tai xảy ra trên địa bàn; phối hợp với Công an và các lực lượng chức năng khác đảm bảo giao thông được thông suốt trong mùa mưa bão, giải tỏa ách tắc giao thông sau thiên tai; triển khai phân luồng, điều tiết, hướng dẫn giao thông; cắm biển báo tại các khu vực nguy hiểm bị ngập sâu. Huy động và cung ứng phương tiện vận tải để vận chuyển người, hàng hóa qua các khu vực nguy hiểm, ra khỏi vùng bị ngập sâu, bị chia cắt được an toàn, đảm bảo giao thông huyết mạch tại các tuyến đường quan trọng phục vụ công tác cứu hộ, cung ứng các dịch vụ cần thiết cho khu vực bị ngập úng; khẩn trương thu dọn cây xanh bị ngã, đổ.

+ Tham mưu UBND xã: Thành lập các tiểu ban đưa, đón dân sơ tán; chủ động nắm bắt số lượng các đối tượng dân sơ tán; tổng hợp, báo cáo tình hình thiệt hại; sơ tán nhân dân ra khỏi vùng ảnh hưởng của thiên tai; tổ chức tìm kiếm cứu nạn, cứu chữa người bị thương; bố trí nơi ở tạm, hỗ trợ lương thực, thuốc chữa bệnh, nước uống, nhu yếu phẩm khác cho người dân bị ảnh hưởng; bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ tài sản Nhà nước và nhân dân tại khu vực xảy ra thiên tai; đảm bảo huy động lực lượng, vật tư, phương tiện kịp thời để xử lý ứng phó khi có thiên tai xảy ra; chủ động và linh hoạt triển khai các phương án ứng phó để giảm thiểu thiệt hại về người và tài sản; đảm bảo thông tin liên lạc được thông suốt, kịp thời; tổ chức cứu trợ, ổn định dân cư, khôi phục sản xuất, khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra.

- Điện lực Văn Lâm bảo vệ hệ thống truyền tải, thiết bị điện, trạm biến thế, hướng dẫn việc sử dụng điện an toàn trong tình trạng ngập nước, đồng thời xử lý khắc phục nhanh chóng sự cố đường dây tải điện bị hư hỏng, bố trí máy phát điện dự phòng để đảm bảo điện sinh hoạt cho khu vực bị ảnh hưởng.

- Lực lượng công an xã phối hợp với các đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức trên địa bàn triển khai các lực lượng để bảo vệ an ninh trật tự, an toàn xã hội, các công trình trọng điểm, tài sản của nhân dân, Nhà nước và doanh nghiệp, ngăn ngừa các đối tượng xấu lợi dụng tình hình thiên tai để trộm cắp, cướp giật.

- Các Trạm y tế cơ sở đảm bảo công tác cấp cứu, điều trị cho người bị nạn, phòng chống dịch bệnh do thiên tai gây ra và đảm bảo công tác vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Phòng Văn hóa- Xã hội theo dõi, nắm bắt tình hình ngập úng, chia cắt để thông báo quyết định cho học sinh nghỉ học tạm thời; phối hợp với Bưu điện, Trung tâm viễn thông có kế hoạch đảm bảo thông tin liên lạc thông suốt, bảo vệ đường dây viễn thông an toàn khi xảy ra ngập úng.

- Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã kịp thời thông tin và cảnh báo tình hình mưa lớn, tình hình ngập úng tại các khi vực, tuyến đường, thông báo hướng dẫn giao thông của cơ quan chức năng để các tổ chức, nhân dân biết và chủ động phòng, chống và ứng phó.

e) Biện pháp xử lý

- Phương châm: Phát huy nội lực là chủ yếu, huy động lực lượng, phương tiện sẵn có trong dân tại địa phương và lực lượng, phương tiện chi viện của các ngành, đơn vị liên quan của xã để xử lý, ứng phó với thiên tai. Khi xảy ra thiên tai với cấp độ rủi ro cao vượt quá khả năng của địa phương sẽ đề nghị tỉnh chi viện.

- Biện pháp xử lý:

+ Triển khai thực hiện phương án di dân, tìm kiếm cứu nạn.

+ Triển khai thực hiện phương án chống úng, lụt, bão, áp thấp nhiệt đới.

4.2.2. Đối với mưa lớn, lũ, ngập lụt ở cấp độ rủi ro thiên tai cấp độ 2, cấp độ 3

Triển khai thực hiện như phương án ở cấp độ rủi ro thiên tai cấp độ 1, đồng thời Ban chỉ huy Phòng thủ dân sự xã báo cáo và đề nghị Ban chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh, Ban Chỉ đạo Quốc gia về PCTT chỉ đạo, điều động lực lượng, phương tiện, trang thiết bị hỗ trợ.

4.3. Phương án ứng phó với động đất

Động đất hay địa chấn là sự rung chuyển của mặt đất do kết quả của sự giải phóng năng lượng bất ngờ ở lớp vỏ Trái Đất. Nó cũng xảy ra ở các hành tinh có cấu tạo với lớp vỏ ngoài rắn như Trái Đất.

Nguyên nhân tự nhiên nội sinh liên quan đến vận động của các lớp và khối của Trái Đất. Tuy rất chậm, các lớp vỏ và trong lòng Trái Đất vẫn luôn chuyển động. Khi ứng suất cao hơn sức chịu đựng của thể chất Trái Đất thì sự đứt gãy xảy ra, giải phóng năng lượng và xảy ra động đất.

Động đất là loại hình thiên tai rất khó dự báo trước, từ lúc xuất hiện các dấu hiệu xảy ra động đất đến khi xảy ra động đất chỉ trong thời gian rất ngắn nên rất khó cho các nhà khoa học dự báo chính xác thời điểm và vị trí xảy ra động đất.

Tuy rằng từ trước đến nay, ở miền bắc ít xảy ra động đất lớn gây ra hậu quả nghiêm trọng cho con người, song lịch sử đã ghi nhận những trận động đất đã từng xảy ra ở Việt Nam, cụ thể những trận động đất gần đây:

Năm 1983, khi xảy ra động đất ở Sơn La (6,8 độ Richter) thì ở Hà Nội rung động lên tới cấp 6, đồng nghĩa việc nhà cửa có thể bị nứt.

Năm 1988, động đất cấp 5 vùng Cẩm Phả.

Năm 2001, động đất cấp 5 ở Điện Biên.

Năm 2010, có những trận nhỏ xảy ra trên hàng loạt đứt gãy như Mường Lay-Bắc Yên, Cao Bằng-Tiên Yên, đứt gãy sông Mã, Sông Cả…

Năm 2018, một trận động đất mạnh 3,9 độ Richter đã xảy ra tại huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

Ngày 14/3/2022, một trận động đất mạnh 4,5 độ Richter đã xảy ra tại khu vực xã Pú Hồng và Phình Giàng, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên, cách trung tâm thành phố Điện Biên Phủ khoảng 30-35km.

Do vậy, trước sự diễn biến phức tạp của thời tiết, thủy văn, nhiều loại hình thiên tai có thể xảy ra, trong đó có động đất, chúng ta không thể chủ quan với loại hình thiên tai này, cần có phương án ứng phó kịp thời khi hiện tượng này xảy ra.

4.3.1. Công tác tuyên truyền

Đây là công tác rất quan trọng nhằm nâng cao nhận thức của cộng đồng, có tính quyết định đến hiệu quả của công tác ứng phó với động đất. Đối với công tác này, yêu cầu các cấp, các ngành, các xã đẩy mạnh công tác tuyên truyền trên các hệ thống thông tin đại chúng, đặc biệt là hệ thống đài truyền thanh của xã để nhân dân nắm bắt được những nét cơ bản, mức độ nguy hiểm của loại hình thiên tai này và biện pháp ứng phó trước, trong, sau khi nó xảy ra, cụ thể như:

- Trước khi xảy ra động đất:

+ Những vật dụng trong nhà nên đặt đứng vững chắc để khi lung lay cũng không rớt xuống đất gây ra hư hỏng. Những vật nặng hay dễ vỡ nên để gần mặt đất.

+ Dự trữ nước uống, đồ ăn đóng hộp, đèn pin, pin, radio, băng, thuốc men để tại vị trí sử dụng thuận lợi.

+ Chuẩn bị tiền bạc, các loại giấy tờ quan trọng, các loại đồ vật quý giá nhỏ gọn, cho vào một túi nilon và viết đầy đủ họ tên cũng như các thông tin cơ bản, cho vào túi buộc kín và để đầu dây dài, khi cần có thể buộc vào người và không bị ướt.

+ Chuẩn bị đèn pin, khăn mềm đề phòng khi bị thương để băng bó sơ cứu.

- Trong lúc động đất:

+ Trong nhà: Nên chui xuống gầm bàn, tìm góc phòng mà đứng, tránh cửa kính, tránh xa những vật có thể rơi xuống, che mặt và đầu bằng sách, báo để khỏi bị các mảnh vụn trúng. Nếu mất điện thì dùng đèn pin, không dùng nến hay diêm vì chúng có thể gây hỏa hoạn.

+ Ngoài đường: Tránh xa các tòa nhà và dây điện, tìm chỗ trống mà đứng. Nếu động đất xảy ra trong lúc lái xe, dừng xe ở lề đường, tránh các cột điện, dây điện, và đường cầu, không chui xuống gầm xe.

- Sau khi có động đất:

+ Kiểm tra có ai bị thương không, nếu có thì tạm dừng việc di chuyển người bị thương trừ khi họ ở gần dây điện hay những nguy hiểm khác. Gọi cấp cứu nếu có người bị thương nặng.

+ Chuẩn bị cho các trận dư chấn gây ra bởi trận động đất vừa xảy ra. Tuy chúng nhỏ hơn, chúng vẫn có thể gây ra thương tích.

+ Mở radio để nghe có tin tức khẩn cấp không.

4.3.2. Tổ chức thực hiện

- UBND xã thành lập các tiểu ban đưa, đón dân sơ tán.

- Chủ động nắm bắt số lượng các đối tượng dân sơ tán; tổng hợp, báo cáo tình hình thiệt hại.

- Sơ tán nhân dân ra khỏi vùng ảnh hưởng của thiên tai.

- Tổ chức tìm kiếm cứu nạn, cứu chữa người bị thương.

- Bố trí nơi ở tạm, hỗ trợ lương thực, thuốc chữa bệnh, nước uống, nhu yếu phẩm khác cho người dân bị ảnh hưởng.

- Bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ tài sản Nhà nước và nhân dân tại khu vực xảy ra thiên tai.

- Đảm bảo thông tin liên lạc được thông suốt, kịp thời.

- Tổ chức cứu trợ, ổn định dân cư, khắc phục hậu quả thiên tai, khôi phục sản xuất.

4.3.3. Biện pháp xử lý

Phát huy nội lực là chủ yếu, huy động lực lượng, phương tiện sẵn có trong dân của các thôn và lực lượng, phương tiện chi viện của các ngành, đơn vị liên quan của xã, tỉnh, Trung ương.

4.4. Phương án ứng phó với dông, sét, tố lốc, mưa đá

Theo nghiên cứu của các nhà khoa học, tần suất xuất hiện mưa đá trong cơn dông chỉ vào khoảng 10%. Mưa đá thường chỉ xảy ra trong các cơn dông tố mạnh và đi kèm với mưa rào cường độ lớn trong khoảng thời gian tương đối ngắn. Cơ quan khí tượng thủy văn mới chỉ có thể dựa vào sự phát triển của các đám mây dông để cảnh báo trước 1- 2 giờ trước khi mưa đá xảy ra. Không như bão, lũ lụt tác động trong thời gian dài, có thể lên kế hoạch phòng chống. Các loại hình thiên tai này được hạn chế chủ yếu và hiệu quả nhờ vào sự hiểu biết và nỗ lực của mỗi người dân.

Do vậy phương án ứng phó với loại hình thiên tai này chủ yếu là chú trọng công tác tuyên truyền để nhân dân nắm được, chủ động trú, tránh và khắc phục thiệt hại do thiên tai gây ra.

4.4.1 Công tác chỉ đạo

- Tăng cường công tác tuyên truyền trên hệ thống thông tin đại chúng để nhân dân nắm được các dấu hiệu cơ bản khi có thiên tai xảy ra để tự phòng tránh như: Ban ngày có giông mạnh, mây đen kịt trên bầu trời; ban đêm có sấm sét, gió đang thổi đều bỗng lặng đi, trời lạnh đột ngột. Để chủ động ứng phó, người

dân cần theo dõi thường xuyên thông tin thời tiết và luôn chuẩn bị sẵn các phương án trú, tránh an toàn cho người, vật nuôi và hạn chế tác hại của lốc, sét, mưa đá đối với các vật dụng, đồ dùng, máy móc…

- Chủ động chằng chống nhà cửa, vật kiến trúc, kho tàng… đảm bảo đủ sức chống đỡ khi thiên tai xảy ra. Khi mưa lớn kèm theo dông, sét mọi người ở trong nhà cần đóng kín cửa, ngắt các thiết bị điện. Người ở bên ngoài cần tìm chỗ ẩn nấp, tránh gốc cây cổ thụ, cột điện cao thế, không ở ngoài đồng, không sử dụng điện thoại di động.

- UBND xã thành lập các tiểu ban đưa, đón dân sơ tán.

- Khi xảy ra thiên tai, chủ động nắm bắt số lượng các đối tượng dân sơ tán; Tổng hợp, báo cáo tình hình thiệt hại; triển khai sơ tán dân, cứu chữa người bị thương; bố trí nơi ở tạm, hỗ trợ lương thực, thuốc chữa bệnh, nước uống, nhu yếu phẩm khác cho người dân bị ảnh hưởng; bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ tài sản Nhà nước và nhân dân tại khu vực; đảm bảo thông tin liên lạc được thông suốt, kịp thời.

- Tổ chức cứu trợ, ổn định dân cư, khôi phục sản xuất.

4.4.2. Biện pháp xử lý

Phát huy nội lực là chủ yếu, huy động lực lượng, phương tiện sẵn có trong dân của các thôn để xử lý kịp thời khi xảy ra thiên tai. Tùy theo mức độ nguy hiểm do thiên tai gây ra đối với từng địa phương, xã huy động nguồn nhân lực, phương tiện để chỉ huy ứng cứu đảm bảo kịp thời, hiệu quả.

4.5. Phương án ứng phó với nắng nóng, hạn hán

Nắng nóng là loại hình thiên tai khí tượng xảy ra thường xuyên trên địa bàn xã, chủ yếu trong các tháng mùa hè, tập trung từ tháng 5 đến tháng 9, có thời điểm xuất hiện sớm từ cuối tháng 4. Nắng nóng trên địa bàn tỉnh không chỉ ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe cộng đồng mà còn tác động bất lợi đến sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, chăn nuôi, nhu cầu sử dụng điện, cấp nước sinh hoạt, an toàn lao động và hoạt động của các khu, cụm công nghiệp, khu dân cư tập trung. Phương án ứng phó với nắng nóng được xây dựng theo cách tiếp cận của phương án ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai, bảo đảm phù hợp với Luật Phòng, chống thiên tai, Luật Phòng thủ dân sự, Quyết định số 18/2021/QĐ-TTg và bám sát đặc điểm khí hậu, điều kiện dân sinh, kinh tế- xã hội của xã sau sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã theo Nghị quyết 1666/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Hưng Yên năm 2025. Nội dung phương án tập trung vào yêu cầu chỉ huy thống nhất, chủ động phòng ngừa từ sớm, bảo vệ sức khỏe Nhân dân, bảo đảm an toàn sản xuất, hạn chế thấp nhất

thiệt hại đối với nông nghiệp, điện lực, cấp nước sinh hoạt và hạ tầng dân sinh thiết yếu.

4.5.1. Công tác tuyên truyền, vận động

- Đối với gia súc, gia cầm, thủy sản:

+ Hướng dẫn các hộ chăn nuôi, các trang trại chủ động phòng chống nắng nóng cho vật nuôi như vệ sinh sạch sẽ chuồng trại, thu gom xử lý chất thải, giảm mật độ vật nuôi, tăng cường che chắn nắng làm mát chuồng trại. Đối với gia súc chăn thả, trong những ngày nắng nóng không thả rông gia súc vào những giờ cao điểm, nhất là từ 10h đến 16h trong ngày.

+ Các trang trại nuôi chuồng kín cần chủ động có kế hoạch mua sắm máy phát điện dự phòng, dự trữ dầu máy để chủ động phát điện khi không có điện lưới.

+ Lắp đặt hệ thống giàn phun mưa, quạt thông gió, lưới tản nhiệt, che bạt, phủ cây xanh trên mái chuồng nuôi.

+ Tăng cường dinh dưỡng, đảm bảo khẩu phần ăn hợp lý, tăng cường sức đề kháng, đảm bảo cung cấp nước sạch cho gia súc, gia cầm, đặc biệt là cho bò sữa.

+ Các ao nuôi thủy sản cần bổ sung nguồn nước sạch, ổn định mực nước trong ao từ 1,5 m trở lên để hạn chế dao động nhiệt độ; bơm thêm nước giếng khoan để giảm nhiệt khi trời nắng to, bố trí máy phun nước, máy quạt nước hoặc sục khí để tạo ô xy hòa tan cho cá.

- Đối với cây trồng: Tranh thủ cấy lúa vào lúc sáng sớm và chiều mát để mạ không bị héo lá do bốc hơi nước. Nên duy trì đủ độ ẩm ở các ruộng rau, không để ngập nước vì nước nóng sẽ gây thối rễ.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động nhân dân nâng cao ý thức, trách nhiệm, nhất là trong phòng chống cháy nổ, sử dụng tiết kiệm điện, nước.

- Tăng cường thời lượng, tần suất phát tin về diễn biến thiên tai, biện pháp ứng phó để chủ động phòng tránh, giảm thiểu thiệt hại do thiên tai gây ra.

- Các thôn thành lập tổ công tác để đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện của nhân dân.

- Ban chỉ huy Phòng thủ dân sự xã phân công các thành viên phụ trách các thôn thường xuyên kiểm tra, đôn đốc các thôn trong việc triển khai thực hiện các biện pháp phòng, chống nắng nóng cho vật nuôi và cây trồng trong thời gian xảy ra thiên tai.

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá, tổng hợp tình hình thiệt hại. Tùy theo mức độ thiệt hại, đề xuất phương án hỗ trợ và tổ chức cấp phát hỗ trợ khi xảy ra thiệt hại nặng.

4.5.2. Phương án cấp nước cho sản xuất nông nghiệp

Để chống hạn kịp thời, đảm bảo cấp nước phục vụ sản xuất cần thực hiện tốt các giải pháp sau:

- Chủ động lấy nước đổ ải sớm cho những vùng khó khăn về nước.

- Tu sửa máy móc các trạm bơm để bơm tối đa công suất của máy bơm và có biện pháp khoanh vùng giữ nước, không để thất thoát nước chảy ra sông, bơm giữ nước trên các trục tiêu và ao hồ.

- Tập trung huy động các máy bơm tận dụng bơm vào các đợt xả nước của các hồ chứa nước như: Hoà Bình, Tuyên Quang, Thác Bà và lúc triều cường.

- Giải toả các vi phạm công trình thủy lợi và vi phạm dòng chảy như sen, bèo, rau, đăng đó…trên các sông trục, kênh dẫn nước.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động các hộ nông dân bố trí mùa vụ sản xuất phù hợp theo hướng dẫn của Sở Nông nghiệp và Môi trường, chủ động trong việc dùng nước, làm cỏ kênh mương nội đồng, đảm bảo dẫn nước đến mặt ruộng, sử dụng nước tiết kiệm.

- Các thôn phối hợp chặt chẽ với phòng Kinh tế xã, Xí nghiệp khai thác công trình thủy lợi Văn Lâm thống nhất lịch gieo cấy, bơm nước phục vụ đổ ải, tưới dưỡng; chỉ đạo sát sao việc gieo mạ tập trung để tránh lãng phí nước, đặc biệt chỉ đạo việc lập kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng hợp lý đối với những diện tích khó khăn về nước tưới, có nguy cơ hạn hán.

4.6. Phương án ứng phó với sương muối, rét hại

Rét hại, sương muối là loại hình thiên tai khí tượng có khả năng ảnh hưởng trực tiếp đến sản xuất nông nghiệp, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản, sức khỏe cộng đồng và đời sống dân sinh trên địa bàn tỉnh. Đối với xã Đại Đồng, loại hình này chủ yếu xảy ra vào các tháng mùa đông và đầu xuân, tập trung trong thời gian từ tháng 12 năm trước đến tháng 02, tháng 3 năm sau; ảnh hưởng rõ hơn tại khu vực sản xuất nông nghiệp, khu vực đồng trũng, các vùng nuôi trồng thủy sản, khu vực trường học, cơ sở y tế và các nhóm đối tượng dễ bị tổn thương như người già, trẻ em, người bệnh. Phương án ứng phó được xây dựng theo cách tiếp cận ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai, bảo đảm chủ động phòng ngừa từ sớm, ứng phó kịp thời, giảm thiểu thiệt hại đối với sản xuất và dân sinh. Cụ thể như sau:

4.6.1. Đối với vật nuôi

- Về chuồng trại:

+ Gia cố, tu sửa, đảm bảo chuồng trại đủ ấm, không bị gió lùa, mưa tạt làm ẩm ướt nền chuồng. Dự trữ chất đốt: Củi, trấu, mùn cưa…để sưởi ấm cho gia súc, đối với gia cầm bổ sung thêm bóng điện để sưởi ấm cho gia cầm trong những ngày rét đậm, rét hại (nhiệt độ từ 7-11^{0}C) cụ thể:

+ Vào những ngày rét nhiệt độ trung bình (khoảng 15-18^{0}C): đối với gia súc, gia cầm dưới 1 tháng tuổi thì chuồng trại cần phải được che chắn kín, dùng chất độn chuồng để ủ ấm, tránh gió lùa nhất là vào ban đêm.

+ Khi thời tiết rét đậm (nhiệt độ trung bình ngày (dưới 11^{0}C-12^{0}C): chuồng trại gia súc, gia cầm phải được che kín gió xung quanh và sưởi ấm vào

ban đêm (có thể dùng bóng điện thắp sáng, nếu dùng củi, trấu phải có ống khói ra ngoài), trâu, bò không nên cho chăn thả sớm về muộn.

+ Những ngày rét hại (nhiệt độ trung bình dưới 7^0C) đặc biệt là có sương muối vào buổi sáng và ban đêm gia súc cần được nhốt trong chuồng nuôi kín gió, khô ráo, sạch sẽ được sưởi ấm vào ban đêm. Trâu, bò cần được mặc áo chống rét bằng bao tải gai hoặc bao vải dày cho ấm, không nên cho chăn thả ngoài đồng.

- Tiêm phòng: Tiêm phòng đầy đủ các loại vắc xin phòng các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm như: Cúm gia cầm, bệnh Lở mồm long móng gia súc, Tai xanh ở lợn, dịch tả lợn, Tụ huyết trùng (gia súc, gia cầm), hen suyễn, Niu cát xơn, dịch tả vịt…đối với từng đối tượng vật nuôi cần phải áp dụng các biện pháp an toàn sinh học trong chăn nuôi.

- Tăng cường chăm sóc, nuôi dưỡng:

+ Đối với trâu, bò: Trồng cỏ, dây khoai lang trên diện tích đất không sử dụng trồng cây vụ đông để làm thức ăn. Bổ sung thêm tinh bột (cám gạo, ngô, khoai, sắn) với lượng 0,5g/kg thể trọng, cho uống thêm muối ăn với lượng 5g/100kg thể trọng hòa với nước ấm cho uống. Trong những ngày rét đậm, rét hại các hộ nông dân cần phải có kế hoạch chế biến, tích trữ thức ăn cho trâu, bò khi thức ăn thô xanh khan hiếm. Một số loại thức ăn như rơm khô, cỏ khô, thức ăn ủ urê, thức ăn ủ chua (lá sắn, dây khoai lang,…).

- Đối với Lợn: Cần cho ăn, uống ấm, bổ sung thêm các chất giàu dinh dưỡng (đậu tương, bã đậu, tôm, cua, cá, thức ăn tổng hợp đạm đậm đặc…), uống thêm vitamin tổng hợp và ăn thức ăn xanh để cơ thể có đủ năng lượng chống rét và dịch bệnh xảy ra.

- Đối với gia cầm: Cần cho gia cầm ăn những thức ăn có đầy đủ chất dinh dưỡng phù hợp với từng lứa tuổi, bổ sung thêm chất điện giải, B.complex, nước uống phải sạch, ấm để gia cầm khỏe mạnh nâng cao khả năng chống bệnh.

- Chủ động thường xuyên vệ sinh khử trùng tiêu độc chuồng trại, môi trường chăn nuôi, xử lý tốt các chất thải rắn, lỏng, hạn chế cọ rửa chuồng những ngày mưa rét nhiệt độ xuống dưới 12^0C.

- Giám sát, theo dõi thường xuyên tình trạng sức khỏe của đàn vật nuôi, nhằm phát hiện kịp thời khi có biểu hiện ảnh hưởng do rét, dịch bệnh và báo cáo kịp thời với chính quyền địa phương, cơ quan thú y để nhanh chóng có biện pháp xử lý hiệu quả.

4.6.2. Đối với cây trồng

- Cây rau màu các loại: Không gieo trồng rau màu vào những ngày nhiệt độ thấp có sương muối hoặc băng giá. Cây non vườn ươm: cần làm giàn che sương (sáng sớm và chiều tối che lại, trưa chiều hửng nắng thì mở ra). Cần chủ động chăm sóc, tăng cường bón phân hữu cơ hoai mục, lân, kali, tro rơm rạ để

cho cây tạo bộ rễ mới có sức chống chịu với điều kiện thời tiết khắc nghiệt; tưới rửa sương cho cây vào buổi sáng (khi xuất hiện sương muối và băng giá) để lá không bị táp; phun phòng bệnh bằng các loại thuốc như Daconil, Ridomil, Zineb…Tưới đủ nước, chăm sóc tốt cho cây rau màu. Tuyệt đối không được bón đạm vào những ngày nhiệt độ thấp dưới 15^0C.

- Cây hoa các loại: Tăng cường chăm sóc, bón phân hữu cơ hoai mục, phân NPK để cây ra rễ mới, sinh trưởng phát triển khỏe mạnh, tăng cường sức chống chịu với điều kiện thời tiết khắc nghiệt. Phun phòng bệnh bằng các loại thuốc chống sương như Ridomil, Aliete, Daconil, Zibeb.

- Đối với mạ: Không gieo mạ vào những ngày thời tiết rét đậm, rét hại (nhiệt độ thấp <15^0C. Bón lót trước khi gieo mạ; gieo mạ đều tay, gieo chìm hạt và rắc tro rơm rạ phủ hạt để chống rét. Không để ruộng mạ bị khô hạn và không bón thúc phân đạm trong những ngày trời rét đậm, rét hại. Điều tiết nước khi xuất hiện gió mùa đông bắc: cho nước vào ruộng mạ ngập 1/2- 1/3 cây mạ, khi trời ấm thì tháo cạn nước phơi ruộng 2- 3 ngày sau đó đưa nước vào săm sắp mặt luống cho cây mạ sinh trưởng phát triển. Khi có sương muối, buổi tối cho nước vào ruộng mạ ngập từ 1/2- 1/3 cây mạ, ngày tháo cạn nước. Sử dụng nilon trắng để che phủ ruộng mạ khi trời rét đậm hoặc sương muối.

- Đối với lúa cấy: Không cấy trong những ngày nhiệt độ xuống thấp <15^0C. Bón lót đủ phân chuồng hoai mục, lân trước khi cấy và bón thúc sớm sau khi lúa hồi xanh với 1/3 tổng lượng đạm và tổng số phân kali để lúa nhanh bén rễ hồi xanh và tăng sức chống chịu với điều kiện bất lợi. Không bóng thúc phân đạm cho lúa khi trời rét đậm, rét hại.

- Đối với con người, đặc biệt là những đối tượng dễ bị tổn thương (người già, trẻ nhỏ), trong những ngày rét đậm, người già chỉ nên tập thể dục trong phòng kín gió, ra ngoài vào buổi trưa khi trời ấm dần lên. Nên chủ động đo huyết áp, khám sức khoẻ tại nhà. Đặc biệt, đối với bệnh nhân mắc các chứng về tim mạch, nên rửa mặt hoặc tắm giặt bằng nước ấm. Bổ sung thêm chế độ dinh dưỡng hợp lý, ăn nhiều thức ăn giàu vitamin và chất khoáng như đỗ, hoa quả, sữa, thịt nạc…, không nên ăn cay và thức ăn nhiều mỡ. Đối với trẻ nhỏ, bố mẹ cần lưu ý giữ ấm cho trẻ, với những bé dưới 2 tháng tuổi, khi bị viêm nhiễm đường hô hấp sẽ rất dễ bị biến chứng, nên cần được khám bệnh kịp thời.

4.6.3. Tổ chức thực hiện

- Trung tâm Dịch vụ tổng hợp tăng cường thời lượng, tần suất phát tin về diễn biến thiên tai, biện pháp ứng phó để chủ động phòng tránh, giảm thiểu thiệt hại do thiên tai gây ra.

- Các thôn thành lập tổ công tác đến từng hộ gia đình để đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện của nhân dân.

- Ban chỉ huy Phòng thủ dân sự xã phân công các thành viên phụ trách thôn thường xuyên kiểm tra, đôn đốc các thôn trong việc triển khai thực hiện các biện pháp phòng, chống rét hại, sương muối cho vật nuôi và cây trồng trong thời gian xảy ra thiên tai.

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá, tổng hợp tình hình thiệt hại. Tùy theo mức độ thiệt hại, đề xuất phương án hỗ trợ và tổ chức cấp phát hỗ trợ khi xảy ra thiệt hại nặng.

5. Thống kê, đánh giá thiệt hại do thiên tai gây ra

Thực hiện thống kê, đánh giá thiệt hại theo nội dung được quy định tại Thông tư liên tịch số 43/2015/TTLT-BNNPTNT-BKHĐT ngày 23/11/2015 của Bộ Nông nghiệp và PTNT, Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn thống kê, đánh giá thiệt hại do thiên tai gây ra.

6. Nguồn lực ứng phó thiên tai

6.1. Lực lượng phương tiện, trang thiết bị

Lực lượng dự kiến huy động từ các cơ quan, đơn vị của xã, lực lượng tham gia công tác phòng, tránh, ứng phó khi có thiên tai xảy ra của các thôn. Tùy theo tình hình diễn biến và mức độ ảnh hưởng, thiệt hại của thiên tai Ban chỉ huy Phòng thủ dân sự xã quyết định điều động và phân công, bố trí lực lượng để chi viện cho các địa phương theo yêu cầu.

6.2. Phương tiện, trang thiết bị

Chủ tịch UBND, Trưởng Ban chỉ huy Phòng thủ dân sự xã chủ động huy động phương tiện, trang thiết bị của địa phương để tham gia ứng phó; trường hợp phương tiện, trang thiết bị không đáp ứng thì báo cáo Trưởng Ban chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh huy động phương tiện, trang thiết bị của các đơn vị trên địa bàn tỉnh.

6.3. Trách nhiệm xây dựng kế hoạch tài chính

Các phòng, ngành, cơ quan liên quan của xã xây dựng khái toán để dự trù kinh phí cho các hoạt động phi công trình, công trình, dữ trữ vật tư, nguyên liệu, mua sắm trang thiết bị và các khoản chi tiêu cho hoạt động theo Phương án ứng phó thiên tai và tìm kiếm cứu nạn hàng năm.

Phòng Kinh tế xã có trách nhiệm tổng hợp, cân đối các nguồn vốn, báo cáo UBND xã xem xét, phân bổ kế hoạch vốn thực hiện công tác phòng chống thiên tai của các phòng, ngành, đơn vị.

6.4. Nguồn lực tài chính thực hiện

Kêu gọi sự hỗ trợ của tỉnh, Trung ương, các cấp, các ngành, các tổ chức xã hội và sử dụng ngân sách xã để đầu tư các công trình phòng, chống thiên tai, thủy lợi, giao thông thực hiện dự án di dời dân, triển khai thực hiện Đề án Nâng

cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng trên địa bàn xã.

Cân đối Ngân sách được giao, các phòng, ngành, đơn vị đầu tư mua sắm các phương tiện, thiết bị phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn theo phương châm "*Bốn tại chỗ*", trang bị những điều kiện cần thiết phục vụ công tác tập huấn, thông tin, tuyên truyền, phòng, chống thiên tai - tìm kiếm cứu nạn.

Lồng ghép nguồn kinh phí từ các dự án, đề án khác thực hiện hoạt động phòng chống giảm nhẹ thiên tai ứng phó biến đổi khí hậu.

Vận động các tổ chức, cá nhân hỗ trợ cho dự án phòng chống thiên tai ứng phó biến đổi khí hậu.

Sử dụng hiệu quả các nguồn kinh phí trung ương, kinh phí địa phương, Quỹ phòng chống thiên tai, quỹ cứu trợ...và các nguồn đóng góp tự nguyện theo quy định của Chính phủ và của tỉnh trong phòng chống và ứng phó thiên tai, tìm kiếm cứu nạn.

Ngoài ra, công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn còn được thực hiện theo phương thức "*Nhà nước và nhân dân cùng làm*".

7. Chế độ thông tin, báo cáo

Các phòng, ngành, đơn vị và các thôn thực hiện nghiêm chế độ báo cáo về Văn phòng thường trực Ban chỉ huy Phòng thủ dân sự (BCH Quân sự xã).

Nội dung, chế độ báo cáo và kiểm tra kết quả báo cáo thống kê, đánh giá thiệt hại thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 43/2015/TTLTBNNPTNT-BKHĐT của Bộ Nông nghiệp và PTNT, Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Các phòng, ngành, đơn vị, địa phương thực hiện lập báo cáo phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn gửi về Văn phòng thường trực Ban chỉ huy Phòng thủ dân sự xã để tổng hợp, báo cáo Ban chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh, Trung ương theo quy định.

Địa chỉ Văn phòng thường trực Ban chỉ huy Phòng thủ dân sự xã: Ban chỉ huy Quân sự xã.

IV. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐỐI VỚI CÁC CẤP ĐỘ RỦI RO THIÊN TAI

1. Rủi ro thiên tai cấp độ 1

Chủ tịch UBND cấp xã có trách nhiệm trực tiếp chỉ huy, huy động nguồn lơcj tại chỗ để ứng phó kịp thời ngay khi thiên tai xảy ra; hỗ trợ công tác ứng phó khi có đề nghị của các địa phương lân cận; báo cáo và chịu trách nhiệm thực hiện chỉ đạo, chỉ huy của các cơ quan phòng chống thiên tai cấp trên; đồng thời được quyền huy động các nguồn lực sau để ứng phó thiên tai:

- Lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã, dân quân tự vệ, thanh niên, các tổ chức, cá nhân trên địa bàn và các tổ chức, cá nhân tình nguyện.

- Vật tư dự trữ do nhân dân chuẩn bị, vật tư, trang thiết bị, phương tiện của cấp xã và tổ chức, cá nhân hoạt động trên địa bàn.

- Các lực lượng tham gia ứng phó thiên tai trên địa bàn có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ theo sự chỉ huy của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc người được ủy quyền.

- Trong trường hợp vượt quá khả năng ứng phó cấp xã, Chủ tịch UBND cấp xã đề nghị UBND cấp tỉnh hỗ trợ.

2. Rủi ro thiên tai cấp độ 2, 3, 4

Tuân thủ sự chỉ huy của cơ quan cấp trên; hướng dẫn và tổ chức sơ tán người đến nơi an toàn; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định tổ chức cưỡng chế sơ tán trường hợp tổ chức, cá nhân không tự giác chấp hành chỉ đạo, chỉ huy, hướng dẫn sơ tán, phòng tránh thiên tai vì mục đích an toàn cho người, phù hợp với tình huống cụ thể tại địa phương; tuân thủ sự chỉ đạo, chỉ huy của cơ quan cấp trên.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã

- Là cơ quan điều hành thống nhất mọi hoạt động về công tác ứng phó với thiên tai trên địa bàn xã; là cơ quan thường trực điều phối công tác ứng phó với thiên tai của các phòng, ngành, đơn vị, các thôn trong xã với tỉnh.

- Tiếp nhận các bản tin dự báo, cảnh báo của Đài khí tượng Thủy văn tỉnh về thiên tai và công điện, văn bản chỉ đạo của tỉnh, Trung ương tổ chức triển khai thực hiện, ban hành các công điện và các văn bản chỉ đạo yêu cầu các ngành, các thôn sẵn sàng, chủ động ứng phó với các tình huống thiên tai xảy ra.

- Tổ chức trực ban, kịp thời thông tin, cảnh báo cho các phòng, ngành, đơn vị, các thôn triển khai các biện pháp phòng, chống, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai.

2. Phòng Kinh tế xã

- Thực hiện nhiệm vụ tham mưu giúp việc công tác phòng chống thiên tai của Ban chỉ huy Phòng thủ dân sự xã; tham mưu chỉ đạo kịp thời các phương án ứng phó khi thiên tai xảy ra; đôn đốc tổng hợp, báo cáo về thiệt hại và những diễn biến của thiên tai trên địa bàn xã theo quy định; đôn đốc các đơn vị, địa phương trong xã xây dựng kế hoạch, phương án ứng phó từng cấp độ rủi ro thiên tai; kiểm tra công tác triển khai thực hiện các biện pháp phòng chống và khắc phục hậu quả thiên tai.

- Tổng hợp tình hình thiệt hại theo quy định, đề xuất các biện pháp khắc phục sản xuất; phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan đề xuất cơ chế chính

sách, phương án khắc phục hậu quả thiên tai xảy ra trên địa bàn với UBND cấp xã, tỉnh.

- Lập kế hoạch dự trữ giống gieo trồng cho nhân dân khắc phục hậu quả, đáp ứng đủ giống cho nhân dân sản xuất; hướng dẫn kỹ thuật trồng và chăm sóc cho cây trồng, vật nuôi theo các khung thời tiết đảm bảo cây trồng, vật nuôi sinh trưởng, phát triển, cho giá trị kinh tế cao.

- Bố trí nguồn ngân sách phù hợp, đáp ứng kinh phí kịp thời cho công tác ứng phó thiên tai đảm bảo hiệu quả.

- Phối hợp với các đơn vị quản lý giao thông kiểm tra, xử lý bảo đảm giao thông thông suốt phục vụ công tác cứu hộ; chuẩn bị sẵn sàng lực lượng, phương tiện, vật tư vần thiết để ứng cứu và xử lý kịp thời khi các công trình giao thông bị hư hỏng đặc biệt đối với các tuyến đường quốc lộ, tỉnh lộ; tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân xã và đề xuất hỗ trợ khắc phục thiên tai.

- Triển khai phương án đảm bảo an toàn giao thông vận tải trước, trong và sau thiên tai. Phối hợp với các địa phương chốt chặn các đoạn đường các khu vực nguy hiểm.

- Ký hợp đồng với các chủ phương tiện vận tải bộ, có kế hoạch huy động phương tiện kịp thời khi có lệnh của Ban chỉ huy Phòng thủ dân sự xã *(có danh sách huy động các chủ phương tiện)*.

- Hướng dẫn các đơn vị thuộc ngành quản lý dự trữ đủ lương thực, xăng, dầu, muối và các nhu yếu phẩm khác; bố trí các điểm bán hàng phù hợp để đảm bảo cung ứng thuận tiện cho nhân dân khi có sự cố thiên tai xảy ra.

- Kiểm tra các chủ đầu tư trong việc triển khai phương án phòng chống thiên tai cho các công trình nhất là các công trình đang thi công dở dang, các nhà cao tầng, cây xanh,... Đánh giá thiệt hại các trụ sở cơ quan, trường học, bệnh viện, kho tàng, nhà máy,...theo lĩnh vực quản lý ngành; tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân xã và đề xuất giải pháp khắc phục.

3. Phòng Văn hóa- Xã hội xã

Có kế hoạch cứu trợ những gia đình khó khăn và những gia đình chính sách khi có tình huống xấu xảy ra. Rà soát các đối tượng phải di dân trong đó có đối tượng chính sách, gia đình neo đơn, phụ nữ và các cháu nhỏ.

4. Ban Chỉ huy Quân sự xã (Văn phòng Ban chỉ huy Phòng thủ dân sự xã)

- Là cơ quan thường trực cứu hộ, cứu nạn; có phương án cụ thể về huy động, tập trung lực lượng tham gia ứng cứu nhân dân và tìm kiếm người bị nạn. Đồng thời có phương án phối hợp với các lực lượng hiệp đồng để hỗ trợ cứu hộ, cứu nạn khi có thiên tai xảy ra.

- Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng phương án huy động xuồng, phao cứu sinh, nhà bạt,...; tổ chức tìm kiếm cứu nạn khi xảy ra tình huống khẩn cấp; tính toán cụ thể lực lượng dân quân tự vệ, dự kiến các phương án xử lý tình huống cụ thể để triển khai được ngay khi có sự cố xảy ra.

- Tổ chức tập dượt lực lượng dân quân tự vệ trong xã làm nhiệm vụ ứng cứu, tìm kiếm cứu nạn; tổ chức diễn tập phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, đặc biệt xây dựng lực lượng xung kích phòng chống thiên tai, hướng dẫn kỹ năng để ứng phó, cứu nạn, cứu hộ kịp thời, hiệu quả các tình huống sự cố thiên tai.

5. Công an xã

- Chỉ đạo lực lượng công an viên tăng cường lực lượng tuần tra, kiểm soát, đảm bảo trị an trong khi thảm họa thiên tai xảy ra, bảo vệ tài sản Nhà nước và nhân dân trong khi sơ tán, tổ chức lực lượng hướng dẫn nhân dân sơ tán đến các địa điểm an toàn khi có sự cố thiên tai xảy ra; bố trí lực lượng phương tiện thường trực 24/24 giờ để sẵn sàng tham gia cứu hộ, cứu nạn kịp thời theo sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân xã và Ban chỉ huy Phòng thủ dân sự.

- Phối hợp với phòng Kinh tế giải tỏa kịp thời hành khách, đảm bảo giao thông thông suốt; đồng thời phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai phương án đảm bảo an toàn giao thông, chốt chặn các tuyến đường và các khu vực nguy hiểm, đảm bảo an ninh trật tự, chống âm mưu phá hoại hệ thống thủy lợi.

6. Đề nghị Xí nghiệp KTCT thủy lợi Văn Lâm

Tu sửa máy móc các trạm bơm để bơm tối đa công suất của máy bơm, tranh thủ lịch xả nước của các hồ thủy điện như: Hoà Bình, Tuyên Quang, Thác Bà và lúc triều cường để bơm nước phục vụ gieo, trồng và chống hạn; có biện pháp khoanh vùng giữ nước, không để thất thoát nước chảy ra sông, bơm giữ nước trên các trục tiêu và ao hồ; thường xuyên nắm chắc tình hình diễn biến thời tiết, phối hợp với UBND xã và cơ quan thuỷ lợi liên quan trong và ngoài xã thực hiện chống úng đạt hiệu quả cao nhất.

7. Đề nghị Điện lực Văn Lâm

Thường xuyên theo dõi, kiểm tra phát hiện ngay những diễn biến xấu để kịp thời ứng phó, không để xảy ra sự cố mất điện kéo dài; bảo dưỡng định kỳ đường dây, trạm biến áp kết hợp với kiểm tra, bổ sung chống sét cho các trạm biến áp, đường dây ở các khu vực hay bị sự cố do sét trong mùa mưa; lập phương án, tổ chức sửa chữa, khắc phục các hư hỏng xảy ra. Đưa ra các giả thiết sự cố, từ đó chuẩn bị tốt phương tiện, công cụ, vật tư thiết bị dự phòng phục vụ cho công tác ứng phó thiên tai.

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã

Phối hợp tuyên truyền nâng cao nhận thức và vận động cán bộ, hội viên thực hiện nhiệm vụ phòng, chống và ứng phó kịp thời khi có thiên tai xảy ra.

Tổ chức lực lượng đoàn viên các xã, thị trấn về ứng cứu và giúp đỡ nhân dân sơ tán, ứng cứu khi có thiên tai xảy ra.

9. Trạm y tế xã

- Chuẩn bị đủ vật tư, cơ số thuốc chữa bệnh, thuốc khử trùng vệ sinh môi trường và các thiết bị y tế phục vụ công tác phòng và chữa bệnh cho nhân dân; tăng cường cán bộ y tế, khi thiên tai xảy ra, có kế hoạch khử trùng nước ăn và nước sinh hoạt, bố trí đội ngũ cấp cứu thường trực tại Trạm Y tế cơ sở.

- Củng cố, kiện toàn các đội cấp cứu lưu động, đội phòng chống dịch bệnh - vệ sinh môi trường; thông báo số máy thường trực của Trạm y tế, của bệnh viện Văn Lâm và các khu vực khi có thiên tai xảy ra; đảm bảo khám, chữa bệnh và cấp cứu trong mọi tình huống.

10. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã

- Có trách nhiệm tuyên truyền để nhân dân nắm được mức độ nguy hiểm và biện pháp phòng, tránh các loại hình thiên tai, tự giác chấp hành sơ tán, lánh nạn đến nơi an toàn, tuyệt đối tuân thủ hướng dẫn của các lực lượng cứu hộ.

- Phối hợp với Cơ quan thường trực Ban chỉ huy Phòng thủ dân sự xã và các cơ quan liên quan xây dựng các chương trình chuyên đề về phòng, chống, ứng phó thiên tai.

- Triển khai phương án đảm bảo an toàn cơ sở phát thanh, hệ thống loa phát thanh đảm bảo liên lạc thông suốt từ xã đến thôn.

11. Các thôn

- Thành lập tiểu ban đưa, đón dân sơ tán, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên, các thành viên của các tiểu ban đảm bảo tổ chức, triển khai nhiệm vụ linh hoạt, kịp thời khi có thiên tai xảy ra.

- Tuyển chọn, lập danh sách thanh niên khỏe mạnh tham gia cứu hộ, cứu nạn được trang bị trang thiết bị, vật tư cần thiết; có phương án huy động phương tiện và hợp đồng với các chủ phương tiện tham gia cứu hộ, cứu nạn khi có sự cố xảy ra.

- Thực hiện tốt phương châm "*4 tại chỗ*" chủ động sơ tán nhân dân khi thảm họa xảy ra. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền để nhân dân thấy rõ tầm quan trọng và chủ động tự ứng cứu khi có thiên tai xảy ra.

- Khẩn trương thực hiện đầy đủ các công điện, văn bản chỉ đạo của cấp trên; theo dõi diễn biến thông báo cho nhân dân chủ động đối phó với mọi tình huống; rà soát các nhà yếu, các cây xanh để tiến hành chằng chống và chặt tỉa cây cối; tổ chức thường trực; thường xuyên theo dõi các bản tin dự báo, cảnh báo về diễn biến của bão trên các phương tiện thông tin đại chúng; truyền tới nhân dân các biện pháp phòng tránh, ứng phó.

- Báo cáo diễn biến tình hình thiên tai tại địa phương về Ban chỉ huy Phòng thủ dân sự xã để có chỉ đạo sát với thực tế và hiệu quả.

- Tổ chức khôi phục sản xuất, ổn định đời sông nhân dân sau thiên tai; phối hợp với cơ quan chuyên môn y tế, môi trường, thú y,...triển khai các biện pháp đảm bảo vệ sinh môi trường, dập dịch kịp thời, tránh không để dịch bệnh lây lan, bùng phát

- Phối hợp với các lực lượng tăng cường của cấp trên tiếp tục công tác ứng cứu, tìm kiếm cứu nạn, cấp cứu người bị nạn; huy động khẩn cấp và tuân thủ quyết định chỉ đạo, huy động khẩn cấp về nhân lực, vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm theo yêu cầu của cấp trên để kịp thời ứng phó và cứu trợ khẩn cấp.

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Khi thảm họa thiên tai phát triển trên diện rộng, vượt quá khả năng ứng phó của xã, đề nghị Ban chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh hỗ trợ kinh phí, vật tư, phương tiện, nhân lực để đảm bảo an toàn tính mạng và tài sản của nhân dân.

Trên đây là Phương án ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro năm 2026 của Ban chỉ huy Phòng thủ dân sự xã Đại Đồng./.

Nơi nhận:
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;
- Thành viên BCH PTDS xã;
- Công an xã;
- Ban chỉ huy Quân sự xã;
- Các phòng, ngành, cơ quan liên quan;
- Xí nghiệp KCTTL Văn Lâm;
- Điện lực Văn Lâm;
- Các thôn;
- Lưu: TTBCH PTDS.

KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC



PHÓ CHỦ TỊCH UBND XÃ
Trịnh Văn Chương